

Số: 248 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 23 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 04/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU, ngày 04/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Kế hoạch số 173-KH/TU ngày 04/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh về phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Huy động sự tham gia của toàn xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện thành công chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU phải nghiêm túc, hiệu quả, thiết thực nhằm tạo sự thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở về các nội dung đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành và từng địa phương, lồng ghép vào trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tạo đột phá về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng nghề; đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu ngành nghề và đáp ứng nhu cầu phát triển công nghiệp và nông nghiệp

ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu kinh tế của tỉnh góp phần công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

- Thu hút 45% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và 50% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp.
- Phần đầu nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ 35%.
- Tuyển mới đào tạo nghề cho khoảng 13.000 người/năm; đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho khoảng 50% lực lượng lao động.
- Phần đầu xây dựng Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh đến năm 2030 được đánh giá, công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao.
- Phần đầu 90% ngành, nghề đào tạo được xây dựng, cập nhật chuẩn đầu ra theo Khung trình độ quốc gia.
- Các ngành, nghề trọng điểm quốc gia trên địa bàn tỉnh được đầu tư đồng bộ đáp ứng tổ chức đào tạo, trong đó 1-2 ngành, nghề, lĩnh vực có năng lực cạnh tranh vượt trội trong nước.
- Tỷ lệ lao động có các kỹ năng công nghệ thông tin đạt 90%.

b) Đến năm 2045

Giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực có kỹ năng nghề cao, trở thành địa phương phát triển về giáo dục nghề nghiệp trong khu vực và cả nước, bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới, có năng lực cạnh tranh ở một số lĩnh vực, ngành, nghề đào tạo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về đổi mới, phát triển giáo dục nghề nghiệp. Nâng cao nhận thức của người học, gia đình và xã hội về ý nghĩa của việc học nghề, kỹ năng nghề trong tiếp cận việc làm, nâng cao thu nhập và cơ hội học tập suốt đời. Huy động sự tham gia của xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, khâu đột phá thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở đào tạo nghề, các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông tăng cường công tác hướng nghiệp, phân luồng trong giáo dục phổ thông, tăng tỷ lệ học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông vào

học giáo dục nghề nghiệp; thực hiện tốt công tác tuyển sinh, đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp và đào tạo lại cho lực lượng lao động đáp ứng nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện mô hình vừa đào tạo nghề vừa dạy học văn hoá tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, để học sinh tốt nghiệp vừa có bằng trung học phổ thông vừa có bằng nghề bảo đảm chất lượng, có điều kiện tham gia thị trường lao động và cơ hội tiếp tục học tập, nâng cao trình độ; tuyên truyền, vận động học sinh khá, giỏi vào học giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đầu vào, đảm bảo sản phẩm đầu ra đáp ứng yêu cầu thị trường lao động.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động – Thương binh, Tỉnh đoàn, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ hệ thống chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm gắn với thị trường lao động theo hướng mở, liên thông, hiện đại, hội nhập và thích ứng. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút người học được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; chính sách đầu tư các trình độ giáo dục nghề nghiệp thuộc lĩnh vực ngành, nghề trọng điểm theo quy định tại Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; chính sách đối với người học thuộc các đối tượng đặc thù như: người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, lao động nông thôn, lao động nữ, lao động di cư, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, người chấp hành xong án phạt tù, lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khoá XII và Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm quy mô, cơ cấu hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa, có phân tầng chất lượng, gắn với yêu cầu và xu hướng phát triển của thị trường lao động. Chú trọng phát triển các ngành, nghề, lĩnh vực đào tạo có thế mạnh của tỉnh gắn với nhu cầu thị trường lao động. Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo thực chất, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

4. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cho giáo dục nghề nghiệp trong tổng chi ngân sách nhà nước trong tổng chi ngân sách nhà nước tương xứng với vị trí, vai trò của giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt ưu tiên cho các ngành, nghề đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành, nghề trọng điểm quốc gia. Đẩy mạnh xã hội hoá, thúc đẩy hợp tác công - tư nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nhiều nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp công lập và tư thục. Nghiên cứu, áp dụng các cơ chế, chính sách hiện hành của Trung ương về xã hội hóa để thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có tiềm lực tài chính, có uy tín đầu tư thành lập 01 trường cao đẳng tư thục tại Cầu K13 (huyện Dương Minh Châu) và 01 trường trung cấp trong khu công nghiệp Phước Đông, huyện Gò Dầu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

5. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác về giáo dục nghề nghiệp giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động hợp tác đào tạo với doanh nghiệp, tăng thời gian đào tạo thực hành cho người học trong doanh nghiệp; thành lập các xưởng thực hành, trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các trường trung cấp, trường cao đẳng nghề Tây Ninh.

Khuyến khích doanh nghiệp thành lập cơ sở đào tạo trong doanh nghiệp hoặc đặt hàng đào tạo với cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu vị trí việc làm, chủ động tham gia với cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngay từ khâu tuyển sinh, đào tạo đến sử dụng lao động; doanh nghiệp cử chuyên gia kỹ thuật có tay nghề cao cùng cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng chương trình đào tạo sát với thực tiễn. Nghiên cứu kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố thành lập bộ phận chuyên trách trực thuộc trung tâm Dịch vụ việc làm – Giáo dục nghề nghiệp tỉnh Tây Ninh để theo dõi, quản lý thông tin thị trường lao động, gắn kết cung - cầu lao động với giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Ban Quản lý khu Kinh tế tỉnh, các cơ sở đào tạo nghề.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

6. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên cập nhật kiến thức đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bảo đảm “*Học đi đôi với hành*”; đầu tư nâng cấp và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện đào tạo của các cơ sở công lập và tư thục đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, người dạy nghề, chuyên gia cho các ngành, nghề trọng điểm; nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục

nghề nghiệp các cấp. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức kỷ luật, kỹ năng mềm, tác phong công nghiệp, nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng số cho người học; phối hợp với doanh nghiệp thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, đào tạo lại cho lực lượng lao động nhằm nâng cao khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Chủ động, tích cực tham gia hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo, chuyên gia, nhà giáo, người học với các nước phát triển; tiếp thu kinh nghiệm quốc tế, chương trình đào tạo của các nước tiên tiến để triển khai thực hiện trong các trường trung cấp, cao đẳng nghề; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới trong giáo dục nghề nghiệp, bổ sung phát triển chương trình đào tạo bắt kịp với xu thế của thế giới. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi cấp cơ sở, cấp tỉnh như: kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, kỳ thi thiết bị đào tạo tự làm, kỳ thi giáo viên giỏi, qua đó lựa chọn những cá nhân đạt giải cao tham gia hội thi toàn quốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Y tế, Ban quản lý khu Kinh tế tỉnh và các cơ sở đào tạo nghề.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

7. Kinh phí thực hiện

1) Tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2024-2025: **190.123.000.000** đồng (*một trăm chín mươi tỷ, một trăm hai mươi ba triệu đồng*).

Trong đó:

- Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư thành lập mới 2 trường tư thục khoảng 150.000.000.000 đồng.

- Ngân sách tỉnh đầu tư cho các trường công lập: 24.530.000.000 đồng.

- Quỹ phát triển nhà trường, quỹ phát triển nghề nghiệp: 4.680.000.000 đồng.

- Các cơ sở đào tạo ngoài công lập: 10.913.000.000 đồng.

2) Nguồn kinh phí thực hiện

- Từ nguồn ngân sách nhà nước (nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh).

- Nguồn thu học phí từ công tác đào tạo (Quỹ phát triển nhà trường, quỹ phát triển nghề nghiệp).

- Nguồn thu hợp pháp khác và nguồn xã hội hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch này. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ sở đào tạo nghề về tiến độ thực hiện các mục tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch. Định kỳ tham mưu UBND tỉnh báo cáo sơ kết kết quả việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng Đề án trình cơ quan có thẩm quyền xem xét đầu tư kinh phí nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Tây Ninh tiệm cận các tiêu chí trường chất lượng cao. Chỉ đạo Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Ninh rà soát, đánh giá thực trạng tình hình, tham mưu UBND tỉnh sáp nhập vào trường Cao đẳng nghề Tây Ninh khi đủ điều kiện, từ đó tạo quỹ đất công để thu hút doanh nghiệp đầu tư thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh phổ thông vào học tại các trường trung cấp, cao đẳng nghề Tây Ninh. Cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp về kết quả tuyển sinh, kết quả tốt nghiệp đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông; dữ liệu học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông hàng năm trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tổ chức lớp giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho học sinh đang theo học các chương trình nghề tại các trường trung cấp, cao đẳng nghề trên địa bàn (nếu có nhu cầu); Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông.

3. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, các sở, ngành có liên quan hoàn chỉnh dự thảo Đề án nâng cấp Trường Trung cấp Y tế Tây Ninh thành Trường Cao đẳng Y tế Tây Ninh, báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem xét, quyết định.

- Sắp xếp, kiện toàn Ban Giám hiệu Trường Trung cấp Y tế Tây Ninh đủ về số lượng, đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định; rà soát, cân đối trong tổng biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao và bổ sung biên chế hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp cho Trường khi trở thành Trường Cao đẳng Y tế Tây Ninh; Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, đội ngũ nhà giáo của Trường Trung cấp Y tế đủ trình độ, năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ đào tạo nhân lực ngành y tế của tỉnh.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thị xã, thành phố hàng năm tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hưởng

lương từ nguồn thu sự nghiệp trên cơ sở mức độ tự chủ của đơn vị và theo vị trí việc làm đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt. Bố trí đủ biên chế giáo viên dạy nghề tại các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện để đảm bảo chức năng đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học trở lên đạt loại giỏi thuộc các chuyên ngành đào tạo mà hiện nay các cơ sở đào tạo có nhu cầu tuyển dụng vào làm việc tại các trường trung cấp và cao đẳng nghề.

5. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối nguồn vốn, phân bổ kinh phí đầu tư theo quy định. Thu hút, kêu gọi đầu tư xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp các ngành, lĩnh vực phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Định hướng công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người lao động về Giáo dục nghề nghiệp, qua đó làm cho xã hội nhận thức đúng tầm quan trọng của giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý, giảng dạy trong giáo dục nghề nghiệp.

8. Báo Tây Ninh, Đài phát thanh - Truyền hình Tây Ninh

Xây dựng chuyên mục, phóng sự tài liệu tuyên truyền trên Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Tây Ninh để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về học nghề; tuyên truyền chủ trương, chính sách về đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; quảng bá năng lực đào tạo nghề, các ngành nghề đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Ban quản lý Khu kinh tế

Thu thập thông tin Cầu lao động (lao động chuyên môn kỹ thuật, trung cấp, cao đẳng) ở các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, cung cấp cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển sinh và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

10. Tỉnh Đoàn

Tham gia vào việc giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho học sinh, sinh viên trước khi tốt nghiệp; tìm kiếm, phát triển và hỗ trợ các ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp của thanh niên là học

sinh, sinh viên với các doanh nghiệp. Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh xây dựng và triển khai Đề án “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp”.

11. Ủy ban nhân các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc; UBND xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kế hoạch này. Huy động nguồn lực trong nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn tích cực tham gia phát triển giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh phổ thông vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp theo đúng nội dung của Kế hoạch số 458/KH-UBND ngày 14/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “*Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025*”.

- Quan tâm sắp xếp, bố trí đủ số lượng cán bộ quản lý của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện; tuyển dụng, sử dụng đủ số lượng biên chế đội ngũ nhà giáo, đảm bảo mỗi trung tâm đều có đủ giáo viên dạy nghề.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 173-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận: *ML*

- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tỉnh đoàn;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. *Trình*

4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng